TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **62**/2023/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 04 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
(V/v: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn)

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: **Ông Phan Quyết Thắng**

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hằng

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên họp:

Bà Trịnh Thu Tân- Kiểm sát viên

Ngày 04/4/2023**,** tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 58/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2023, về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn". Theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số 65/2023/QĐPH-ST ngày 22/3/2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh N.C.Ư, sinh năm 1978. CCCD số 001078013*** do Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 28/02/2023. HKTT: Xóm B, thôn T.C, xã T.H, huyện C.M, thành phố H.N.

- Chị N.T.T.T, sinh năm 1986. Hộ chiếu số C3FNR**LL do Cộng hòa liên bang Đ cấp ngày 29/9/2017. Chỗ ở hiện nay: 13*** B.R str.20 Cộng hòa liên bang Đ.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Anh N.C.Ư và chị N.T.T.T đăng ký kết hôn tại Đ.M theo Giấy chứng nhận kết hôn số 26*** do Cơ quan quản lý hôn nhân tại Đ.M cấp ngày 15/11/2017. Ghi chú kết hôn ngày 16/3/2023 tại UBND huyện C.M, thành phố H.N. Sau khi kết hôn, vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn do sự khác biệt về văn hóa dẫn đến những bất đồng trong quan điểm sống, lối sống, công việc. Vợ chồng không có sự đồng cảm, thấu hiểu, quan tâm chăm sóc nhau, đã sống ly thân nhiều năm nay. Do cuộc sống thường xuyên mâu thuẫn nên vợ chồng không có con chung. Đến nay vợ chồng đều nhận thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất đề nghị Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí ly hôn: Anh N.C.Ư tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí.

Tại phiên họp:

Anh N.C.Ư có mặt tại phiên họp và trình bày vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn để hai bên sớm ổn định cuộc sống.

Chị N.T.T.T xin giải quyết vắng mặt do đang ở nước ngoài, không thể về Việt Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu: Về tố tụng, việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng. Về nội dung: Các đương sự đã thống nhất thỏa thuận, phù hợp với quy định của pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội nhận định:

Về thẩm quyền giải quyết: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền.

Anh N.C.Ư và chị N.T.T.T đăng ký kết hôn tại Đ.M theo Giấy chứng nhận kết hôn số 26953 do Cơ quan quản lý hôn nhân tại Đ.M cấp ngày 15/11/2017. Ghi chú kết hôn ngày 16/3/2023 tại UBND huyện C.M, thành phố H.N. Sau khi kết hôn, vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn do khác biệt về văn hóa, lối sống, bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng sống ly thân nhiều năm nay, không có sự đồng cảm, chia sẻ cũng như quan tâm chăm sóc nhau. Đến nay, vợ chồng đều nhận thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy vợ chồng mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nay vợ chồng thống nhất thuận tình ly hôn nên Tòa án công nhận sự thỏa thuận của anh chị.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí ly hôn: Anh N.C.Ư tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 29, Điều 35, Điều 371 Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ các Điều 55, 57 Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 hướng dẫn mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; xử:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh N.C.Ư và chị N.T.T.T. Anh N.C.Ư và chị N.T.T.T chấm dứt quan hệ hôn nhân.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

4. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh N.C.Ư tự nguyện chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo Biên lai thu số 1554 ngày 20/3/2023 tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

6. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 04/4/2023./.

Nơi nhận:
- VKSND TP.Hà Nội;
- Cục THADS TP.Hà Nội;
- UBND huyện Chương Mỹ, Hà Nội;
- Người yêu cầu;
- Lưu.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phan Quyết Thắng